TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HNGĐ-ST
Ngày 02 tháng 8 năm 2023
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Đức ;

2. Bà Hoàng Thị Phụng.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Hà Thị Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Huyền

Ngày 02 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2023 về ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Vũ Minh H, sinh năm 1971;

Đăng ký Hộ khẩu thường trú: Số nhà 04, ngách 07, ngõ 704, đường T, tổ 17, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện P, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị Đoàn Hương L sinh năm 1982;

Nơi cư trú: Số nhà 04, ngách 07, ngõ 704, đường T, tổ 17, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt anh H, vắng mặt chị L có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 14/3/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Vũ Minh H trình bày và có yêu cầu như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Đoàn Hương L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 13/3/2008. Trong quá trình vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong các vấn đề chung của gia đình, nguyên nhân là do tính cách không hòa hợp, chênh lệch trình độ. Chị L không tôn trọng ý kiến của anh và thường tự ý quyết định mọi vấn đề trong gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đã về quê sống ly thân với chị L từ tháng 01/2023 đến nay. Trong thời gian sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị Đoàn Hương L.

Về con chung: Anh và chị Đoàn Hương L có hai con chung là Vũ Đăng D, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2009 và Vũ Đăng C, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2013. Ly hôn, anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng cho các con chung nhưng nếu các con có nguyện vọng ở với chị L anh cũng đồng ý để chị L nuôi hai con chung, anh sẽ tự nguyện cấp dưỡng cho các con.

Về tài sản chung: Anh Vũ Minh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Đoàn Hương L trình bày: Về thời gian kết hôn, địa điểm kết hôn, điều kiện kết hôn thống nhất như anh H trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh H cho rằng chị tự ý quyết định mọi vấn đề mà không hỏi ý kiến của anh là không tôn trọng anh, nhưng thực tế chị cũng chỉ làm mọi việc vì gia đình, vì các con chung nhưng anh H không đồng ý. Từ tháng 01/2023 anh H đã bỏ về quê ở Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình sống ly thân với chị. Trong thời gian sống ly thân, chị tìm gặp anh H nhiều lần nhưng anh H dứt khoát không gặp mặt và cũng không cho chị giải thích bất cứ điều gì. Nay anh H xin ly hôn, chị xét thấy vẫn còn tình cảm với anh H nên không đồng ý ly hôn với anh Vũ Minh H.

Về con chung: Chị và anh Vũ Minh H có hai con chung là Vũ Đăng D, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2009 và Vũ Đăng C, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2013. Do không muốn ly hôn nên chị không có yêu cầu gì về nuôi con và cấp dưỡng cho

con. Nhưng nếu nhất định phải ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho các con chung.

Về tài sản chung: Chị Đoàn Hương L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản ghi ý kiến, nguyện vọng của con chưa thành niên lập ngày 23/6/2023, cả cháu Vũ Đăng D và Vũ Đăng C đều có nguyện vọng được ở cùng mẹ Đoàn Hương L nếu bố mẹ ly hôn.

Xác minh tại nơi cư trú của anh chị tại tổ 17, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thể hiện: Chị L và anh H là vợ chồng, đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương và trước kia thường xuyên sinh sống tại địa phương. Từ khoảng tháng 01/2023 đến nay anh H không còn sinh sống tại địa phương nữa mà về sống tại quê ở huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Hiện tại chỉ có chị L cùng hai con là Vũ Đăng D, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2009 và Vũ Đăng C, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2013 sống tại tổ 17, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình. Về mâu thuẫn giữa anh chị, nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì địa phương không được báo cáo nên không nắm được. Về tài sản chung của anh chị có những gì, hay vay nợ ai thì địa phương không biết. Nay anh H xin ly hôn chị L đề nghị Tòa án căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, chị L không đồng ý ly hôn nhưng anh H và chị L thống nhất người trực tiếp nuôi con chung là chị Đoàn Hương L thống nhất việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng về quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không có mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn để nghị xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn. Về nội dung, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho anh Vũ Minh H được ly hôn với chị Đoàn Hương L. Về nuôi con chung: áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thỏa thuận của anh H và chị L về việc chị L trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh H không phải cấp dưỡng cho con. Về án phí: áp dụng Điều 24, 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án, anh H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Anh H và chị L kết hôn tự nguyện, khi kết hôn không vi phạm điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình ngày 13/3/2008 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian vợ chồng chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính, chênh lệch trình độ văn hóa dẫn đến tình cảm vợ chồng xa cách. Hiện anh H đã sống ly thân với chị L từ tháng 01/2023 đến nay. Anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên kiên quyết xin ly hôn với chị L chị L xin đoàn tụ nhưng không có bất cứ biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa án đã hòa giải đoàn tụ cho anh chị nhưng không thành. Xét việc mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là có thật và kéo dài, mâu thuẫn đã ở mức trầm trọng và thực tế đời sống vợ chồng đã chấm dứt từ tháng 01/2023 đến nay, do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh H ly hôn với chị L.

[3] Về nuôi con chung: Anh Vũ Minh H và chị Đoàn Hương L có hai con chung là Vũ Đăng D, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2009 và Vũ Đăng C, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2013. Hiện nay cả hai con đang ở cùng chị L chị L và anh H thống nhất chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho các con chung nên Tòa án ghi nhận. Do chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nên anh H không phải cấp dưỡng cho con. Anh H và chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

[4] Về chia tài sản chung vợ chồng: Anh Vũ Minh H và chị Đoàn Hương L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Vũ Minh H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Vũ Minh H ly hôn với chị Đoàn Hương L.

2. Về nuôi con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Vũ Minh H và chị Đoàn Hương L chị L là người trực tiếp nuôi cả hai con chung là Vũ Đăng D, sinh ngày 06 tháng 01 năm 2009 và Vũ Đăng C, sinh ngày 27 tháng 7 năm 2013. Anh H không phải cấp dưỡng cho con.

Anh H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được ở với người trực tiếp nuôi dưỡng, anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh H, chị L có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Vũ Minh H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001421 ngày 27 tháng 4 năm 2023, sang thi hành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Minh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/8/2023) chị Đoàn Hương L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hay được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADSTP.Thái Bình, T.Thái Bình;
- UBND xã N, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (ĐK số 24/13.3.2005)
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hiền